

BÁO CÁO KẾT QUẢ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

Giám sát tình hình thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội trên địa bàn thị xã từ năm 2018 đến thời điểm giám sát tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Thực hiện Quyết định số 84/QĐ-HĐND ngày 26/5/2022 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã về việc thành lập Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã giám sát tình hình thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội trên địa bàn thị xã từ năm 2018 đến thời điểm giám sát tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

Ngày 05/8/2022, Đoàn giám sát đã tiến hành giám sát Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và báo cáo kết quả như sau:

I. Tình hình thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội trên địa bàn thị xã tại Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội từ năm 2018 đến thời điểm giám sát

1. Về công tác triển khai thực hiện

a) Công tác ban hành văn bản

Trong thời gian qua, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã đã tích cực tham mưu cho UBND thị xã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, nhất là trợ giúp xã hội cho các đối tượng Bảo trợ xã hội trên địa bàn. Bên cạnh đó, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ động ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, phường triển khai thực hiện các chính sách đối với đối tượng Bảo trợ xã hội.

b) Công tác thông tin, tuyên truyền

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã tham mưu cho UBND thị xã chỉ đạo cơ quan chức năng và UBND xác xã, phường phối hợp với Mặt trận, các hội đoàn thể tổ chức tuyên truyền chính sách bằng nhiều hình thức đa dạng, thiết thực (thông qua Đài truyền thanh thị xã, hệ thống Đài truyền thanh cơ sở, lồng ghép tại các cuộc họp thôn, tổ dân phố, các buổi sinh hoạt của Mặt trận, hội đoàn thể...). Ngoài ra, Phòng đã tổ chức và cử cán bộ, công chức tham gia nhiều lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo, công chức chuyên môn của phòng và UBND các xã, phường để nâng cao trình độ, năng lực công tác và nắm bắt kiến thức, kỹ năng trong việc xác lập hồ sơ, kỹ năng chăm sóc các đối tượng yếu thế...

2. Kết quả thực hiện

a) Trợ giúp thường xuyên, chăm sóc nuôi dưỡng các đối tượng Bảo trợ xã hội

- Thực hiện nhận dạng, xác định đối tượng được hưởng trợ cấp: Phòng đã hướng dẫn các địa phương thực hiện theo Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đối với các đối tượng khuyết tật. Các đối tượng còn lại thực hiện đảm bảo theo quy trình, thủ tục tại Nghị định 136/2013/NĐ-CP và Nghị định 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện các chế độ thường xuyên đối với đối tượng Bảo trợ xã hội, cụ thể: Năm 2018 có 8.951 người được hưởng, kinh phí 34.794,09 triệu đồng; năm 2019 có 9.189 người được hưởng, kinh phí 35.835,615 triệu đồng; năm 2020 có 9.509 người được hưởng, kinh phí 36.573,075 triệu đồng; đến tháng 5/2022 có 10.278 người được hưởng, kinh phí 21.091,2 triệu đồng. Mức trợ cấp chi trả được thực hiện theo Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 và Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

- Thực hiện việc tăng, giảm, cấp thẻ BHYT cho các đối tượng Bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp hàng tháng: Từ năm 2018 đến tháng 5/2022 có 32.379 người được cấp thẻ BHYT, với kinh phí 22.046,37 triệu đồng (trong đó: năm 2018 cấp 6.015 thẻ, năm 2019 cấp 6.228 thẻ, năm 2020 cấp 6.519 thẻ, năm 2021 cấp 6.821 thẻ và đến tháng 5/2022 cấp 6.796 thẻ).

- Công tác hỗ trợ mai táng phí cho các đối tượng khi qua đời: Từ năm 2018 đến tháng 5/2022, đã hỗ trợ mai táng phí cho 1.488 người, kinh phí 7.518 triệu đồng (năm 2018 là 340 người, năm 2019 là 335 người, năm 2020 là 247 người, năm 2021 là 429 người và đến tháng 5/2022 là 137 người).

- Công tác trợ giúp đột xuất cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn: Từ năm 2018 đến tháng 5/2022, đã cấp phát là 448,45 tấn gạo cho 11.560 hộ, với 28.740 lượt người, tổng kinh phí 4.463,14 triệu đồng. Ngoài ra, còn hỗ trợ mai táng phí cho 01 người chết do bị thiên tai bất khả kháng, số tiền 5,4 triệu đồng.

- Thực hiện chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi cơ bản đảm bảo kịp thời: Tổng số người cao tuổi được chúc thọ, mừng thọ từ năm 2018 đến 5/2022 là 1.710 người với kinh phí chúc thọ 1.325,141 triệu đồng.

b) Công tác quản lý hồ sơ, tiếp nhận và giải quyết chế độ cho các đối tượng

Hồ sơ, sổ theo dõi đã được cập nhật vào phần mềm quản lý an sinh xã hội và hồ sơ giấy được lưu trữ cơ bản đảm bảo khoa học; việc theo dõi biến động, tăng, giảm, điều chỉnh các đối tượng kịp thời. Công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho đối tượng cơ bản đảm bảo thời gian theo quy định.

c) Công tác quản lý chi trả trợ cấp hàng tháng

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện kịp thời công tác quản lý chi trả trợ cấp hàng tháng cho đối tượng Bảo trợ xã hội. Quá trình chi trả đều có kiểm tra, giám sát cán bộ làm công tác chi trả của bưu điện các xã, phường; thực

hiện quyết toán ngân sách đảm bảo quy định.

d) Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đã tích cực tham mưu cho UBND thị xã ban hành các văn bản kiểm tra việc thực hiện trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội. Qua đó rà soát, chấn chỉnh các trường hợp không đủ điều kiện hưởng trợ cấp hàng tháng và ban hành quyết định thôi hưởng 38 trường hợp.

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Thời gian qua, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã đã cơ bản thực hiện tốt công tác tham mưu cho UBND thị xã chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng Bảo trợ xã hội theo Nghị định 136/2013/NĐ-CP, Nghị định 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản quy định, hướng dẫn hiện hành của cấp thẩm quyền. Qua đó, đã thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng yếu thế trong xã hội ổn định cuộc sống, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn. Chính sách trợ giúp thường xuyên cho các đối tượng bảo trợ xã hội được triển khai thực hiện cơ bản đồng bộ từ thị xã đến cơ sở; công tác quản lý hồ sơ, công tác thanh quyết toán kinh phí cơ bản đảm bảo theo quy định.

2. Một số hạn chế

- Công tác tuyên truyền chưa thật sự sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân; việc hướng dẫn, tập huấn cho các địa phương thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội có lúc chưa kịp thời.
- Công tác quản lý, theo dõi việc tăng, giảm hồ sơ mai táng phí cho một số người khi qua đời ở một số xã, phường còn chậm trễ, còn xảy ra trường hợp chi sai, chi trùng. Công tác chi trả thông qua dịch vụ bưu điện đã được cải thiện đáng kể, nhưng vẫn còn tồn tại trường hợp chưa nhận trợ cấp hàng tháng kéo dài.
- Công tác xét duyệt, đánh giá mức độ khuyết tật của một số xã, phường có nội dung chưa chính xác, chưa đồng nhất; một số Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã đánh giá và kết luận mức độ khuyết tật chưa đúng với mức độ khuyết tật thực tế dẫn đến đối tượng được hưởng chế độ chưa chính xác, UBND thị xã phải ban hành quyết định thôi hưởng 38 trường hợp.
- Việc giảm thẻ BHYT khi đối tượng chết chưa kịp thời; vẫn còn tình trạng một đối tượng hưởng trùng 02 chế độ, như tuất hưu trí với người cao tuổi; người khuyết tật nặng với con liệt sĩ tàn tật,....

III. Kiến nghị

1. Đối với UBND thị xã

- Hàng năm, hỗ trợ kinh phí cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện nhiệm vụ sao lưu các quyết định và in sổ bảo trợ xã hội (vì Thông tư số

76/2021/TT-BTC ngày 15/9/2021 của Bộ Tài chính không quy định nội dung chi kinh phí để thực hiện nhiệm vụ này).

- Có văn bản kiến nghị Cơ quan Bảo hiểm xã hội thị xã khi giải quyết trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội hàng tháng cho thân nhân của đối tượng phải gửi Quyết định trợ cấp cho Phòng Lao động – TB&XH để theo dõi, tránh trùng lặp.

2. Đối với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tham mưu cho UBND thị xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định của Đảng, Nhà nước về chế độ, chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội trong Nhân dân, đảm bảo không bỏ sót đối tượng; thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức chuyên môn các xã, phường; thường xuyên chỉ đạo UBND các xã, phường kiện toàn Hội đồng xác định mức độ khuyết tật theo đúng quy định; thực hiện tốt việc rà soát, xét duyệt các đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo công khai, chính xác, khách quan, đúng các quy định, hướng dẫn của cấp thẩm quyền.

- Tham mưu cho UBND thị xã thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát các xã, phường trong việc xác định và quản lý, thực hiện các chế độ cho đối tượng theo đúng quy định hiện hành; giải quyết dứt điểm các trường hợp khiếu nại của đối tượng theo thẩm quyền.

- Nâng cao chất lượng thẩm định hồ sơ trước khi trình UBND thị xã quyết định hưởng trợ cấp; đồng thời thường xuyên rà soát, kiểm tra, giám sát công tác chi trả và thực hiện quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

- Thường xuyên đối chiếu và thực hiện điều chỉnh tăng, giảm cho các đối tượng kịp thời (chết, chuyển nơi cư trú, thay đổi mức độ khuyết tật...). Các trường hợp nhiều tháng không nhận tiền trợ cấp, cần xác minh và tham mưu UBND thị xã xem xét, giải quyết từng trường hợp cụ thể theo quy định. Phối hợp với các đơn vị chi trả tạo điều kiện thuận lợi cho người thụ hưởng nhận tiền trợ cấp kịp thời.

- Có kế hoạch thu hồi các khoản chi sai, chi trùng chế độ đã được phát hiện.

Đoàn giám sát Ban Kinh tế -Xã hội HĐND thị xã kính báo cáo./.

Nơi nhận :

- TT HĐND thị xã (b/cáo);
- Ban KT-XH HĐND thị xã;
- Thành viên Đoàn giám sát Ban KT-XH;
- Lưu: VT.

TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN



TRƯỞNG BAN KINH TẾ XÃ HỘI
Võ Minh Châu